

Kháng Nghị Giám Đốc Thẩm Vụ Nhựa Bình Minh: Khôi Phục Giá Trị Của Chứng Cứ Chuyên Môn Trong Giải Quyết Tranh Chấp Nhãn Hiệu

Ngày 09/03/2026, vụ tranh chấp quyền sở hữu trí tuệ (SHTT) giữa Công ty Cổ phần Nhựa Bình Minh và Công ty Cổ phần Nhựa Bình Minh Việt đã ghi nhận một bước ngoặt tổ tụng quan trọng: Viện Kiểm sát Nhân dân (VKSND) Tối cao chính thức ban hành kháng nghị giám đốc thẩm. Quyết định này đề nghị hủy toàn bộ bản án sơ thẩm của TAND TP.HCM và bản án phúc thẩm của TAND Cấp cao tại TP.HCM.

Suốt thời gian qua, vụ án này được xem là một "điểm nghẽn" điển hình, phơi bày sự khó đoán định và những rủi ro chực chờ trong hệ thống tổ tụng SHTT tại Việt Nam. Trước đó, dù đã nắm trong tay một hệ thống chứng cứ chuyên môn và hành chính vững chắc nhất, chủ thể quyền vẫn có thể "trắng tay" khi nền tảng khoa học bị cơ quan xét xử gạt bỏ và thay thế bằng những đánh giá chủ quan, phiến diện.

Điểm mới quan trọng không nằm ở việc vụ án "bị kháng nghị" theo nghĩa thủ tục đơn thuần, mà ở chỗ **VKSND Tối cao đã công khai đi ngược lại cách đánh giá của cả hai cấp tòa**, khi cho rằng các bản án sơ thẩm và phúc thẩm đã **không dựa vào kết luận của cơ quan chuyên môn**, từ đó ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn. VKSND Tối cao đã đề nghị Hội đồng Thẩm phán TAND Tối cao hủy cả hai bản án để xét xử lại; đồng thời nhấn mạnh rằng các dấu hiệu **"NHỰA BÌNH MINH VIỆT", "BVM NHỰA BÌNH MINH VIỆT"** và việc sử dụng các dấu hiệu này trên ống nhựa, biển hiệu, phương tiện kinh doanh phải được xem xét trong tương quan với các nhãn hiệu đã được bảo hộ của Nhựa Bình Minh.

Nói cách khác, kháng nghị lần này không chỉ mở ra hy vọng đảo chiều, lật ngược thế cờ cho một vụ án cụ thể, mà còn phần nào **giải tỏa những bức xúc và lo ngại** đã âm ỉ trong cộng đồng doanh nghiệp suốt thời gian qua: rằng tiếng nói chuyên môn trong tranh chấp nhãn hiệu không thể bị đẩy xuống vị trí thứ yếu, và rằng việc đánh giá yếu tố xâm phạm không thể dừng ở những khác biệt hình thức "bề mặt" nếu bỏ qua bản chất thương mại và khả năng gây nhầm lẫn của dấu hiệu tranh chấp. Đây cũng chính là lý do vì sao động thái mới từ VKSND Tối cao cần được nhìn nhận không chỉ như một bước ngoặt tổ tụng, mà như một tín hiệu đáng chú ý về việc thiết lập lại tính chuẩn mực trong đánh giá chứng cứ và sự tôn nghiêm của chứng cứ chuyên môn trong bức tranh tư pháp SHTT tại Việt Nam.

Bối cảnh tranh chấp

Nguyên đơn: Công ty CP Nhựa Bình Minh (thành lập từ 1977), chủ sở hữu các nhãn hiệu nổi tiếng như **"ÔNG**



NHỰA BÌNH MINH", logo **"NHỰA BÌNH MINH"**, **"BÌNH MINH"**.

Bị đơn: Công ty CP Nhựa Bình Minh Việt (thành lập 2025), sử dụng các dấu hiệu **"BÌNH MINH VIỆT"**, **"NHỰA**



BÌNH MINH VIỆT" (**BÌNH MINH VIỆT**), logo **"BVM"** (**ỐNG NHỰA CỦA NGƯỜI VIỆT**) trên ống nhựa PVC, bao bì và biển hiệu.

Hành động của chủ thể quyền: Nhựa Bình Minh đã xây dựng hệ thống chứng cứ gồm:

- **Giám định chuyên môn:** Có tới **04 Kết luận giám định** từ Viện Khoa học SHTT khẳng định các dấu hiệu của bị đơn là yếu tố xâm phạm quyền nhãn hiệu.
- **Xử lý hành chính:** Cục Quản lý thị trường đã kiểm tra, tạm giữ sản phẩm và ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bên phân phối hàng hóa của bị đơn.
- **Kết luận của Bộ ngành:** Thanh tra Bộ KH&CN kết luận có hành vi xâm phạm; Sở KH&ĐT TP.HCM đã yêu cầu bị đơn phải thay đổi tên doanh nghiệp để loại bỏ chữ "Bình Minh".

Tuy nhiên, tại phiên tòa xét xử sơ thẩm, Hội đồng xét xử cho rằng có sự khác biệt về hình thức trình bày logo và coi các kết luận giám định chuyên môn "chỉ mang tính tham khảo". Tòa Phúc thẩm (TAND Cấp cao tại TP.HCM) giữ nguyên bản án sơ thẩm dù bị nguyên đơn nộp đơn yêu cầu phúc thẩm. Phán quyết này sau đó đã được TAND Cấp cao tại TP.HCM giữ nguyên tại phiên tòa phúc thẩm, bất chấp các nội dung kháng cáo từ phía nguyên đơn.

Những phán quyết ngược dòng này đã tạo ra một tiền lệ gây tranh cãi, dẫn đến quyết định kháng nghị giám đốc thẩm của VKSND Tối cao.

Điểm Mấu Chốt Trong Lập Luận Kháng Nghị Của VKSND Tối Cao

Kháng nghị của VKSND Tối cao đã trực diện chỉ ra những thiếu sót nghiêm trọng trong việc đánh giá chứng cứ của hai cấp tòa xét xử trước đó, cụ thể:

- **Bỏ qua hệ thống chứng cứ chuyên môn:** Điều đáng chú ý nhất trong kháng nghị của VKSND Tối cao không chỉ nằm ở việc đề nghị hủy cả hai bản án, mà nằm ở chính **lý do** của việc hủy án. Theo đó, VKSND Tối cao cho rằng việc Tòa án hai cấp không dựa vào các kết luận của cơ quan chuyên môn - gồm 4 kết luận giám định của Viện Khoa học Sở hữu trí tuệ và văn bản đánh giá của Cục Sở hữu trí tuệ - để rồi bác yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là **thiếu căn cứ, đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của chủ thể quyền**. Điểm nhấn của kháng nghị lần này vì thế không đơn thuần là nỗ lực đảo chiều một kết quả tố tụng bất lợi cho Nhựa Bình Minh. Quan trọng hơn, nó trực tiếp phản bác một tư duy xét xử từng khiến giới chuyên môn rất quan ngại: Thói quen hạ cấp các đánh giá khoa học đầu ngành và quyết định hành chính xuống thành thứ “tài liệu tham khảo” vô thường vô phạt. Cách tiếp cận thẳng thắn này của VKSND Tối cao mang ý nghĩa giải tỏa cực lớn, bởi nó chạm trúng vào nỗi trăn trở dai dẳng: Nếu cơ sở pháp lý vững chắc nhất là kết luận giám định chuyên môn vẫn có thể bị đẩy xuống vị trí thứ yếu chốn công đường, thì chủ thể quyền còn biết kỳ vọng điều gì ở cơ chế thực thi SHTT tại Việt Nam?”
- **Nguyên tắc đánh giá xâm phạm:** Điểm thứ hai, kháng nghị cho thấy VKSND Tối cao không nhìn vụ việc như một tranh chấp thuần túy về hình thức giữa hai logo hoặc hai cách trình bày nhãn hàng, mà đặt trọng tâm vào **bản chất dấu hiệu xâm phạm và khả năng gây nhầm lẫn tổng thể**. Cơ quan chuyên môn đã phân tích rằng trong cụm từ “**NHỰA BÌNH MINH VIỆT**”, yếu tố “Nhựa” chỉ mang **tính mô tả** chất liệu hoặc tính chất hàng hóa, yếu tố “Việt” có khả năng phân biệt yếu, còn “**BÌNH MINH**” mới là thành phần gây ấn tượng thị giác mạnh nhất và trùng với yếu tố đang được bảo hộ. Nếu đây là cách tiếp cận mà Hội đồng Thẩm phán sau này cân nhắc nghiêm túc, thì vụ việc có thể trở thành một cột mốc thực tiễn quan trọng trong việc tái khẳng định nguyên tắc đánh giá dấu hiệu xâm phạm phải đi từ **thành phần chi phối nhận thức** chứ không chỉ từ các khác biệt tiểu tiết về hình thức trình bày.
- **Đánh giá phiên diện quy mô vi phạm:** Điểm thứ ba, kháng nghị còn phản ánh một tư duy quan trọng về chứng cứ trong môi trường kinh doanh hiện đại. VKSND Tối cao cho rằng nhận định của tòa phúc thẩm về việc bị đơn chỉ sản xuất thử nghiệm 50 ống nhựa là chưa đầy đủ, bởi các vi bằng đã ghi nhận sản phẩm được chào bán trên website và Facebook. Chi tiết này cho thấy trong tranh chấp nhãn hiệu ngày nay, hoạt động chào bán trên môi trường số, quảng bá trên mạng xã hội, website doanh nghiệp, hình ảnh nhận diện trên phương tiện truyền thông số đều có thể là chứng cứ quan trọng để đánh giá mức độ hiện hữu của hành vi xâm phạm, phạm vi tiếp cận người tiêu dùng và nguy cơ gây nhầm lẫn trên thị trường.

Tranh chấp này thực chất là gì: Khác biệt hình thức hay nguy cơ nhầm lẫn về nguồn gốc thương mại?

Một điểm cần nhìn nhận trực diện là vụ việc này không nên bị giản lược thành phép so sánh cơ học giữa logo **BM** và **BVM**, hay giữa các chi tiết như bố cục, kiểu chữ, màu sắc hoặc kích thước hiển thị. Trong pháp luật nhãn hiệu, câu hỏi cốt lõi không phải là “hai dấu hiệu có giống hệt nhau không”, mà là: **Việc sử dụng dấu hiệu bị khiếu kiện có khiến công chúng liên quan hiểu sai hoặc liên tưởng sai về nguồn gốc thương mại của hàng hóa hay không**.

Chính vì vậy, trong một tranh chấp như vụ Nhựa Bình Minh, việc đánh giá phải được đặt trong tổng thể gồm nhiều yếu tố: Mức độ tương tự giữa các dấu hiệu; thành phần nào là **thành phần chính, chi phối nhận thức**; mức độ tương tự của hàng hóa; bối cảnh sử dụng thực tế trên sản phẩm, biển hiệu, website, mạng xã hội; mức độ nhận biết của thương hiệu đi trước; kênh phân phối; nhóm khách hàng mục tiêu; và cả cách mà người tiêu dùng thực tế có thể tiếp cận sản phẩm trên thị trường. Việc **quá nhấn mạnh vào các khác biệt hình thức bề mặt**, trong khi giảm nhẹ vai trò của thành phần chữ “BÌNH MINH” trên chính loại sản phẩm mà nguyên đơn đã kinh doanh từ rất lâu, là điều tất yếu dẫn tới tranh luận pháp lý gay gắt. Phản ứng của VKSND Tối cao cho thấy cách nhìn như vậy không còn đơn thuần là quan điểm học thuật, mà đã bước vào tâm điểm tranh luận tố tụng ở cấp cao nhất.

Ở góc độ này, kháng nghị cũng gián tiếp **làm sống lại** một nguyên tắc rất quan trọng trong đánh giá xâm phạm nhãn hiệu: **Không phải mọi yếu tố cấu thành dấu hiệu đều có “trọng lượng” như nhau**. Những thành phần mô tả, những yếu tố phân biệt yếu, hoặc những phần bổ sung không đủ mạnh để làm thay đổi ấn tượng thương mại chung thường không thể được dùng như “lá chắn” để trung hòa hoàn toàn nguy cơ nhầm lẫn, đặc biệt khi thành phần cốt lõi của nhãn hiệu đi trước vẫn hiện diện rõ ràng trong dấu hiệu bị khiếu kiện. Đây là điểm mà doanh nghiệp cần đặc biệt lưu ý khi xây dựng chiến lược đặt tên, thiết kế nhãn và lựa chọn dấu hiệu thương mại.

Kết luận giám định và Quyết định xử lý hành chính có giá trị gì trước tòa?

Tòa án xét xử độc lập và có toàn quyền đánh giá chứng cứ. Tuy nhiên, quyền độc lập này không đồng nghĩa với việc có thể tùy tiện gạt bỏ các tài liệu chuyên ngành xuống mức “chỉ mang tính tham khảo” mà không đưa ra được những lý giải thuyết phục.

Trong tranh chấp SHTT, đặc biệt là tranh chấp nhãn hiệu, **Kết luận Giám định** từ cơ quan chuyên môn có giá trị đặc biệt vì chúng phản ánh cách tiếp cận kỹ thuật và chuyên ngành đối với các vấn đề như **khả năng phân biệt, yếu tố chi phối nhận thức, mức độ tương tự** và **khả năng gây nhầm lẫn**. Tương tự, Quyết định xử lý hành chính của cơ quan thực thi, dù không thay thế cho phán quyết tư pháp, vẫn **phản ánh kết quả của một quá trình xem xét thực tế, xác minh và áp dụng pháp luật** trong bối cảnh thị trường cụ thể.

Nếu cơ quan xét xử không đồng tình với các kết luận hoặc quyết định đó, thì về logic tổ tụng, điều cần thiết không phải chỉ là tuyên bố “chỉ có giá trị tham khảo”, mà là phải **giải thích một cách thuyết phục** vì sao cách đánh giá chuyên môn đó không phù hợp, hoặc khi cần thì cần nhắc cơ chế đánh giá, trưng cầu, đối chiếu lại bằng một phương pháp có độ tin cậy tương xứng.

Kháng nghị của VKSND Tối cao đã khẳng định một thông điệp quan trọng: Khoảng cách giữa **giám định chuyên môn, thực thi hành chính và xét xử dân sự** nếu bị nói quá xa sẽ tạo ra rủi ro lớn cho tính dự báo của hệ thống thực thi quyền SHTT. Khi doanh nghiệp không thể ước lượng được trọng lượng thực sự của chứng cứ chuyên ngành trước tòa, họ sẽ phải đối mặt với một mức độ bất định rất cao, dù đã đầu tư đáng kể vào hoạt động thu thập chứng cứ và thực thi quyền.

Kháng nghị lần này gửi thông điệp gì cho doanh nghiệp?

- Thứ nhất, **thiết lập “Hệ sinh thái quyền” đa lớp**: Đăng ký **một** nhãn hiệu lõi là chưa đủ. Để chống lại nạn “**ký sinh thương mại**”, doanh nghiệp cần đăng ký toàn diện hơn: Nhãn hiệu chữ, nhãn hiệu kết hợp, logo, slogan, kiểu dáng bao bì và cả quyền tác giả ứng dụng. Hệ thống quyền càng dày đặc, hàng rào pháp lý càng vững chắc. Tranh chấp giữa Nhựa Bình Minh và Nhựa Bình Minh Việt là ví dụ điển hình cho thấy khi một bên xây dựng nhiều lớp “lá chắn” pháp lý, cuộc chiến sẽ không chỉ diễn ra trên một mặt trận duy nhất.
- Thứ hai, **không dựa vào một loại chứng cứ mà cần xây dựng chứng cứ toàn diện**: Không phụ thuộc vào một tài liệu duy nhất. Khi khởi kiện, hồ sơ cần bao trùm: chứng cứ về danh tiếng nhãn hiệu, lịch sử sử dụng, kết luận giám định, quyết định hành chính, và đặc biệt là hệ thống vi bằng xác lập hành vi vi phạm trên cả không gian thực tế lẫn môi trường số.
- Thứ ba, **tổ tụng SHTT luôn có yếu tố bất định cao**. Kháng nghị giám đốc thẩm lần này chứng minh rằng một bản án có hiệu lực vẫn có thể bị đặt lại vấn đề nếu cơ quan có thẩm quyền nhận thấy việc đánh giá chứng cứ hoặc áp dụng pháp luật còn thiếu sót nghiêm trọng. Doanh nghiệp vì vậy cần chuẩn bị tâm thế theo đuổi vụ việc trong thời gian dài, với ngân sách, chiến lược truyền thông và chiến lược chứng cứ đủ bền bỉ.
- Cuối cùng, **thực thi quyền phải đi kèm với tư duy chiến lược dài hạn**. Không phải vụ nào cũng nên chỉ nhìn ở góc độ “thắng hay thua” tại một thời điểm xét xử cụ thể. Có những vụ việc, giá trị lớn nhất nằm ở chỗ doanh nghiệp thể hiện rõ lập trường bảo vệ thương hiệu, ngăn chặn tín hiệu xấu từ thị trường, tạo tiền lệ cảnh báo đối với các chủ thể có ý định “ăn theo” hoặc khai thác sự nổi tiếng của thương hiệu đã có uy tín.

Kết luận

Dù kết quả giám đốc thẩm sau này ra sao, diễn biến ngày 09/03/2026 đã làm thay đổi đáng kể cách nhìn về vụ Nhựa Bình Minh. Nếu trước đây vụ việc này được xem như một minh chứng cho nguy cơ Kết luận Giám định và Quyết định xử lý hành chính **bị xem nhẹ** trong phòng xử án, thì kháng nghị mới của VKSND Tối cao cho thấy tiếng nói chuyên môn **vẫn chưa mất đi giá trị**. Ngược lại, nó đang được đặt trở lại đúng vị trí trong cuộc tranh luận pháp lý về **cách xác định yếu tố xâm phạm** và **cách đánh giá nguy cơ nhầm lẫn** trong tranh chấp nhãn hiệu.

Vụ việc cũng gửi đi một thông điệp mạnh mẽ cho cộng đồng doanh nghiệp: Trong bối cảnh nạn “**ký sinh thương mại**” ngày càng tinh vi, bảo vệ thương hiệu không còn là câu chuyện chỉ cần có **Giấy chứng nhận Đăng ký Nhãn hiệu**. Điều cần thiết hơn là một chiến lược tổng thể gồm đăng ký bảo hộ nhiều lớp, giám sát thị trường thường xuyên, thu thập chứng cứ bài bản, **sử dụng linh hoạt các biện pháp hành chính và dân sự**, đồng thời chuẩn bị sẵn sàng cho những tranh luận pháp lý phức tạp về giá trị của chứng cứ chuyên môn trước tòa. Chỉ khi đó, quyền SHTT mới thực sự trở thành một công cụ bảo vệ thị trường, bảo vệ uy tín của doanh nghiệp và bảo vệ niềm tin của người tiêu dùng.

By Nguyễn Vũ Quân | Partner, IP Attorney
Đỗ Thị Phần | Special Counsel
Hoàng Thị Tuyết Hồng | Senior Trademark Attorney

Contact

KENFOX IP & Law Office

Building No. 6, Lane 12/93, Chinh Kinh Street, Nhan Chinh Ward, Thanh Xuan District, Hanoi, Vietnam

Tel: +84 24 3724 5656

Email: info@kenfoxlaw.com / kenfox@kenfoxlaw.com